

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**
Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày 25-01-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thu Hiền.

2. Bà Đồng Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Vàng A Vừ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2018/HSST ngày 02 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vừ A L (tên gọi khác: Vừ Dúa L); sinh năm 1976; nơi sinh: Xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vừ Giồng S (đã chết) và bà: Ly Thị S - Sinh năm: 1953; vợ: Vàng Thị S - Sinh năm: 1978 và có 06 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/10/2017 đến ngày 24/10/2017 thì có lệnh tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Sùng A C - Sinh năm 1976, nơi cư trú tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (đã chết).

- Người đại diện của bị hại: Anh Sùng A Ch - Sinh năm 1995, trú tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

Anh: Vàng A C - Sinh năm 1995, trú tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

Anh: Vừ Súa P - Sinh năm: 1979, trú tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

Anh: Vàng A Ch - Sinh năm: 1997, trú tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.
Vắng mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Anh Cừ A B - sinh năm 1997. Trú tại tổ 10, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 15/10/2017, Vừ A L đang trên đường đi làm nương thì nhận được điện thoại của Sùng A C rủ đi săn lợn rừng. Vừ A L đồng ý, sau đó đi lên lán nương lấy khẩu súng kíp cho vào nòng súng kíp 02 viên đạn tự chế, một viên bằng sắt 6 dài 2cm, một viên bằng chì dài 2cm cùng với 08 đến 10 viên bi sắt nhỏ. Sau đó, Vừ A L đi đến địa điểm đã hẹn với Sùng A C thì thấy Vàng A C và Vàng A Ch là người cùng bản với L đang đứng đợi. Sau khi gặp nhau Vừ A L, Sùng A C, Vàng A C, Vàng A Ch bàn bạc và phân công, Sùng A C đi cùng với 04 con chó lần theo vết chân lợn rừng, còn Vừ A L, Vàng A C, Vàng A Ch đi đón đầu hướng lợn rừng sẽ chạy ra. Sau khi phân công, L, Ch, C di chuyển đến vị trí được phân công. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Vừ A L nghe tiếng chó và lợn rừng cắn nhau cách chỗ L đứng khoảng 50 mét. L di chuyển đến khu vực chó và lợn rừng đang cắn nhau, khoảng 02 - 03 phút sau Ch và C cũng đi đến. L, Ch, C lại phân công tiếp, C đứng nguyên tại chỗ, Ch di chuyển sang phía bên tay phải cách vị trí C đứng khoảng 15 mét, còn Vừ A L đứng giữa C và Ch rồi cùng di chuyển đến vị trí chó và lợn rừng đang cắn nhau, cả ba thống nhất, người nào di chuyển khỏi vị trí được phân công thì phải huýt sáo để báo hiệu cho người còn lại biết. Khi Vừ A L đi đến vị trí Chó và Lợn rừng cắn nhau cách khoảng 04 mét thì phát hiện trong bụi cây rậm có một vật màu đen di chuyển L tưởng đó là Lợn rừng nên đã ngắm súng và bóp cò nổ súng vào vị trí đó. Sau khi bóp cò xong L thấy chó và lợn rừng chạy ra khỏi vị trí bụi rậm nên hô có phải đã bắn trúng Ch, C rồi không, sau khi hô L nghe thấy C, Ch trả lời không phải. Sau đó, cả 03 người L, Ch, C chạy đến vị trí Vừ A L nổ súng vào thì thấy Sùng A C đang giãy giụa, mặt nằm úp xuống dưới đất, trên đầu Sùng A C có một vết thủng do bị đạn súng kíp bắn trúng vào đầu ra phía trước mặt. Khoảng 06 phút sau thì Sùng A C tử vong, L và C ở lại vị trí Sùng A C chết còn Vàng A C đi lên phía trên gọi điện thoại về nhà gọi người lên giúp khiêng Sùng A C về nhà. Ngày 16/10/2017 cơ quan công an huyện Đ đến điều tra, Vừ A L sợ quá nên bỏ trốn lên nương ngủ đến ngày 18/10/2017 Vừ A L đến Ủy ban nhân dân xã P đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, Vừ A L giao nộp một khẩu súng kíp dài 1,19m; nòng súng dài 1,04m; báng súng dài 0,7m. Một túi vải màu đen bên trong có một lọ nhựa đựng thuốc súng kíp; một lọ nhựa đựng 04 kíp nổ; một lọ nhựa màu hồng đựng bi sắt (không đếm số lượng); hai viên đạn chì dài 2cm và một viên bi sắt tròn.

Gia đình người bị hại Sùng A C giao nộp một khẩu súng kíp dài 1,14m, chiều dài nòng súng 1,1m; báng súng làm bằng gỗ dài 0,71m (súng đã nổ, trong nòng súng không còn thuốc nổ).

Ngày 17 tháng 10 năm 2017 cơ quan CSĐT Công an huyện Đ quyết định trưng cầu giám định pháp y. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số:100/TT ngày 18/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên. Qua phần khám ngoài trên phần đầu và xác định các dấu hiệu chính của tử thi kết luận như sau:

- Bầm tím, tụ máu hai hố mắt (dấu hiệu đeo kính râm).
- 01 vết thương thủng da hình chữ V ở vùng trán trái, cách phía trên cung lông mày trái 3cm kích thước cạnh thứ nhất là 1,5cm x 0,5cm; cạnh thứ hai là 1cm x 0,5cm.
- 01 vết thương rách da ở cung lông mày trái kích thước 1,5cmx1cm.
- 01 vết thương rách da ở phía trong gò má trái kích thước 3cmx0,3cm.
- Có máu chảy ra ở ống tai trái.
- 01 vết thương thủng da ở vùng đỉnh chẩm kích thước 2cmx1cm.
- 11 vết thương thủng da ở vùng đỉnh chẩm, kích thước trung bình của mỗi vết là 0,3cm.
- Bụng chướng căng, xuất hiện mảng màu xanh lục ở hai bên hố chậu.
- 01 vết thương rách da ở mặt trong đốt 2 ngón 3 bàn tay trái kích thước 1cmx0,5cm.
- Bầm tím, tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng trán kích thước 14cmx11cm.
- Bầm tím, tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng đỉnh chẩm kích thước 16mx10cm.
- Có 7 viên bi bằng kim loại hình cầu, màu xám ở dưới da vùng đỉnh chẩm, đường kính trung bình của mỗi viên bi là 0,2cm.
- Vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng trán thái dương đỉnh trái thành nhiều mảnh, trên diện tích kích thước 11cmx8cm.
- Thủng xương hộp sọ vùng đỉnh chẩm kích thước 2cmx1cm.
- Các đường khớp của xương hộp sọ giãn rộng.
- Rãnh xuyên đi từ vùng đỉnh chẩm đến vùng trán trái có chiều hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái.

Kết luận nguyên nhân tử vong của Sùng A C là: Vết thương sọ não hở, do hỏa khí.

Tại Cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vũ A L về tội “*Vô ý làm chết người*” theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ A L cả về tội danh và điều luật như Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vũ A L từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách theo quy định của pháp

luật. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L vì thuộc hộ nghèo; Về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa người đại diện cho người bị hại khai đã nhận đủ tiền bồi thường không yêu cầu bị cáo L bồi thường thêm nên bị cáo không phải bồi thường tiếp.

Tại phiên tòa anh Vũ Súa P - Sinh năm 1979, trú tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên có lời khai xác nhận: gia đình bị cáo L thống nhất cử anh trực tiếp đại diện cho gia đình bị cáo L làm việc bồi thường cho bên gia đình bị hại. Anh P xác nhận việc bị cáo Vũ A L có nhờ anh em họ hàng cho vay mượn tiền để bồi thường và lo ma chay cho anh Sùng A C. Gia đình đã bồi thường cũng như lo ma chay cho anh Sùng A C đầy đủ theo yêu cầu của gia đình người bị hại. Trong đó gia đình góp được 30.000.000đ; hai anh Vàng A C và Vàng A Ch hỗ trợ cho bị cáo L 20.000.000đ để bồi thường cho gia đình người bị hại. Tổng thành tiền là 50.000.000đ anh Vũ Súa P đã đưa trực tiếp cho anh Sùng A Ch là đại diện của bên bị hại làm hai đợt, đợt thứ nhất vào ngày 17/10/2017 là 26.900.000đ và đợt thứ hai vào ngày 03/01/2018 là 23.100.000đ. Ngoài ra, gia đình cũng đã nộp thóc; rượu; gà; lợn; vải người mông; 01 con bò để tổ chức đám ma theo phong tục người Mông cho anh Sùng A C.

Tại phiên tòa, đại diện người bị hại là anh Sùng A Ch cũng khai rõ, sau khi bị hại Sùng A C chết; vợ anh Cho là chị Phá Thị Đ do không hiểu biết nên không tham gia giải quyết với các cơ quan pháp luật; các con của anh C đều chưa đủ tuổi thành niên; bố mẹ anh C đã mất cho nên các anh chị em ruột của anh C đã họp thống nhất cử anh là Sùng A Ch (làm em trai) đại diện cho anh Sùng A C làm việc với cơ quan điều tra và yêu cầu anh Vũ A L bồi thường. Gia đình của bị cáo L đã bồi thường đầy đủ như anh Vũ Súa P khai tại phiên tòa nên anh không yêu cầu anh L phải bồi thường thêm gì nữa. Anh Sùng A Ch xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vũ A L vì gia đình bên anh đã thống nhất với gia đình bị cáo L là anh L phải làm anh em với gia đình anh Ch, anh L sau này phải có trách nhiệm giúp đỡ các con của anh C đã chết.

Người làm chứng Vàng A C có mặt tại phiên tòa còn Vàng A Ch vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ. Lời khai của những người làm chứng cũng đã khai rõ cùng tham gia đi săn lợn rừng với bị cáo Vũ A L và người bị hại anh Sùng A C. Lời khai của bị cáo Vũ A L tại phiên tòa là đúng sự thật, việc anh L bắn làm anh C chết là do vô ý tưởng nhầm là lợn rừng; anh Vàng A C có mặt tại phiên tòa cũng khẳng định anh và anh Vàng A Ch mỗi người đã đưa cho gia đình bị cáo L 10.000.000đ để góp thêm vào bồi thường cho gia đình người bị hại, việc đưa tiền này là tự nguyện, nhằm hỗ trợ thêm cho người bị hại như anh Vũ Súa P khai tại phiên tòa hôm nay.

Tại phiên tòa, bị cáo Lầu A V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; không tranh luận gì thêm; bị cáo xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất cho bị cáo sớm về lao động, sản xuất giúp đỡ vợ con của bị hại Sùng A C vì hai người là bạn thân của nhau, sự việc xảy ra là điều không mong muốn, bị cáo rất ân hận vì đã bắn nhầm làm anh C chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện của bị hại; những người làm chứng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[2]. Quá trình điều tra, truy tố có triệu tập chị Phá Thị Đ - sinh năm 1981, trú tại bản P, xã P, huyện Đ là vợ của người bị hại Sùng A C (đã chết) và giải thích cho chị Đ biết về quyền và nghĩa vụ của người đại diện cho bị hại nhưng chị Đ từ chối tham gia giải quyết vụ án, không đưa ra ý kiến gì, không ký vào các biên bản làm việc [bút lục số 65]. Do đó không có lời khai của chị trong hồ sơ vụ án. Trong giai đoạn giải quyết vụ án Tòa án có triệu tập chị Đ để làm rõ các vấn đề liên quan đến đại diện cho người bị hại và yêu cầu bồi thường, chị Đ cũng có lời khai thể hiện rõ vì không hiểu biết nên chị từ chối tham gia tố tụng và nhất trí với anh em ruột của người bị hại là cử anh Sùng A Ch - sinh năm 1995, trú tại bản P, huyện Đ (em trai ruột của người bị hại) tham gia đại diện cho anh Sùng A C (đã chết). Bản thân chị Đ cũng đã được anh Sùng A Ch giao lại 50.000.000đ là tiền gia đình bị cáo L bồi thường (chị nhận 40.000.000đ để nuôi con còn 10.000.000đ chị cho anh em anh Ch). Do vậy, Hội đồng xét xử xác định anh Sùng A Ch là đại diện cho người bị hại Sùng A C tham gia phiên tòa giải quyết vụ án theo Điều 62 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Xét về hành vi của bị cáo Vừ A L: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vừ A L đều khai nhận vào khoảng 06 giờ ngày 15/10/2017, Vừ A L mang theo súng kíp nạp 02 viên đạn tự chế cùng với 08 đến 10 viên bi sắt đi săn lợn rừng cùng với Sùng A C, Vàng A C và Vàng A Ch. Quá trình săn lợn rừng bị cáo nghe thấy tiếng chó và lợn rừng cắn nhau trong bụi cây chít, cách chỗ bị cáo 3m đến 4 m nên đã bắn vào nhưng lại bắn trúng vào đầu anh Sùng A C làm anh C chết, do sợ hãi nên bị cáo có bỏ trốn đến ngày 18/10/2017 mới ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của những người làm chứng cùng đi săn lợn rừng là anh Vàng A C và Vàng A Ch những người làm chứng khai sau khi nghe tiếng súng của bị cáo L nổ, bị cáo L còn hô to có phải tôi đã bắn nhầm vào Ch và C rồi không rồi sau đó cả ba chạy vào bụi cây thì thấy anh Sùng A C đang nằm sấp, úp mặt xuống đất, trên đầu có một vết thủng xuyên về trước trán; Lời khai của bị cáo cũng phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16/10/2017 xác định vị trí đi săn tại khu vực nương cũ của anh Vừ Gà P có các dấu vết trên hiện trường là vũng máu đỏ nơi xác định Sùng A C chết và vùng âm khói của súng kíp đã mờ để lại cùng với cây chít bị bắn gãy và phù hợp với bản kết luận giám định pháp y tử thi xác định dấu vết chính gây nên cái chết cho bị hại Sùng A C là một vết thủng da hình chữ V ở vùng trán; 01 vết thương thủng da ở vùng đỉnh cằm có rãnh xuyên đi từ vùng đỉnh cằm đến vùng trán trái và nhiều vết thương rách, thủng da khác. Lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với vật chứng thu giữ được là 01 súng kíp và 07 viên bi bằng kim loại hình cầu, màu xám ở dưới da đầu vùng đỉnh cằm cùng với túi đựng thuốc súng; đạn và bi mà bị cáo Vừ A L giao nộp.

Trong hồ sơ và lời khai của bị cáo và người làm chứng Vàng A C, Vàng A Ch thể hiện có nghe liên tiếp hai tiếng súng; trong đó có căn cứ khẳng định tiếng súng thứ nhất là của bị cáo Vừ A L như bị cáo khai nhận và tiếng súng thứ hai là của bị cáo Sùng A C vì khi Sùng A C chết, Vàng A C có kiểm tra súng của Sùng A C thì nhận thấy không còn thuốc súng và đạn trong nòng; phù hợp với làn khói còn ám tại hiện trường cách thi thể Sùng A C 1,1m theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16/10/2017. Do khẩu súng kíp của bị hại Sùng A C dài 1,14m, chiều dài nòng súng 1,1m; báng súng dài 0,71m nên không thể xảy ra trường hợp vết thương gây ra cái chết cho Sùng A C từ sau đầu ra trán là từ khẩu súng của chính bị hại Sùng A C gây ra.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vừ A L đã vô ý vì quá tự tin khi cho rằng hành vi dùng súng kíp bắn vào trong bụi cây (nơi nghe thấy tiếng lợn rừng và chó cắn nhau) sẽ trúng vào lợn rừng mà không thể trúng vào người cùng đi săn được. Tuy nhiên, hành vi đó của bị cáo lại bắn trúng vào đầu của anh Sùng A C người cùng đi săn gây tử vong tại chỗ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự cho nên phải chịu trách nhiệm đối với hành vi mà mình đã gây ra. Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Vừ A L đã phạm vào tội *“Vô ý làm chết người”* được quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: *“1. Người nào vô ý làm chết người thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”*.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vừ A L thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động đến anh em họ hàng vay tiền bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; đại diện gia đình người bị hại có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát đề nghị.

[5]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát đề xuất xử phạt bị cáo Vừ A L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào nhân thân bị cáo Vừ A L từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự; hành vi phạm tội của bị cáo là do lỗi vô ý; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng như phân tích tại [4]. Bản thân bị cáo cũng đã bị tạm giam từ ngày 18/10/2017 đến nay được 03 tháng 10 ngày đủ để răn đe, giáo dục và cảnh tỉnh bị cáo nhìn nhận ra lỗi lầm của mình. Như vậy, không nhất thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp. Tuy nhiên cần giao bị cáo cho gia đình và chính quyền UBND xã P giám sát giáo dục trong thời gian thử thách theo khoản 1, khoản 2 điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện của người bị hại đã có lời khai thể hiện rõ đã nhận được bồi thường như yêu cầu nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng vụ án: Cơ quan Công an đã thu giữ 02 khẩu súng kíp tự chế; 07 viên bi bằng kim loại hình cầu, màu xám; 01 túi vải màu đen bên trong có 01 lọ nhựa đựng thuốc súng kíp; 01 lọ nhựa đựng 04 kíp nổ, 01 lọ nhựa chứa bi sắt (không đếm số lượng); 02 viên đạn chì dài 2cm; 01 viên bi sắt tròn. Đây được xác định là những loại vũ khí, vật liệu nổ quy định tại khoản 1, 3, 6 Điều 3; của Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH12 ngày 30/6/2011 về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Qua tham vấn ý kiến của Ban chỉ huy quân sự huyện Đ; Công an huyện Đ và căn cứ vào Điều 8, Nghị định số 26/2012/NĐ-CP ngày 5/4/2012 quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền tiếp nhận, thu gom và xử lý đối với vũ khí và vật liệu nổ. Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cho Đội quản lý hành chính, công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử lý theo thẩm quyền.

[8]. Về án phí: Bị cáo Vũ A L bị kết án lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Vũ A L là dân tộc thiểu số (dân tộc Mông), sinh sống tại địa bàn xã P nơi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận số 19/GCN-UBND ngày 4/9/2017 của xã P, huyện Đ. Vì vậy, áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ A L (tên gọi khác: Vũ Dứa L) phạm tội: “*Vô ý làm chết người*”. Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

Xử phạt bị cáo Vũ A L 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 năm tính từ ngày 25/01/2018.

Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam để xử lý theo một tội phạm khác.

Giao bị cáo Vũ A L cho UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo Vũ A L thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện thuộc tỉnh thì UBND xã P có trách nhiệm báo cho cơ quan thi hành án hình sự công an huyện Đ để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho UBND cấp xã nơi người hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Vũ A L có trách nhiệm phối hợp với UBND xã P giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3, khoản 6 Điều 3 pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH12, ngày 30/6/2011 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Điều 8, Nghị định số 26/2012/NĐ-CP ngày 5/4/2012 quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền tiếp nhận, thu gom và xử lý đối với vũ khí và vật liệu nổ.

Tịch thu, giao Đội quản lý Hành chính, công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử lý theo thẩm quyền đối với những vật chứng sau:

+ Một khẩu súng kíp dài 1,19m; nòng súng dài 1,04m; báng súng dài 0,7m.

+ Một túi vải màu đen bên trong có một lọ nhựa đựng thuốc súng kíp; một lọ nhựa đựng 04 kíp nổ; một lọ nhựa đựng bi sắt (không đếm số lượng); hai viên đạn chì dài 2cm và một viên bi sắt tròn.

+ Một khẩu súng kíp dài 1,14m, chiều dài nòng súng 1,1m; báng súng làm bằng gỗ dài 0,71m.

+ 07 viên bi bằng kim loại hình cầu, màu xám.

Những vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 27/12/2018 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vừ A L.

4. Bị cáo Vừ A L; người đại diện của người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/01/2018).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Phòng NVHS CA huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại.
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga

